

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28 /2008/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 10 tháng 4 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chế độ trợ cấp cho cán bộ, viên chức làm việc tại các trung tâm và đơn vị thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Văn bản số 84/LĐ.TBXH-BTXH ngày 21 tháng 01 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chế độ trợ cấp cho cán bộ, viên chức làm việc tại các trung tâm và đơn vị thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

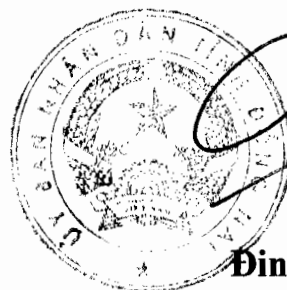
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế các quy định về chế độ trợ cấp cho cán bộ, viên chức làm việc tại các trung tâm và đơn vị thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tại Quyết định số 39/2006/QĐ-UBND ngày 15/5/2006 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định chế độ, chính sách áp dụng cho đối tượng xã hội ở các Trung tâm bảo trợ xã hội và cộng đồng; Cán bộ, viên chức làm việc tại các cơ sở thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc các Trung tâm Bảo trợ xã hội, Thủ trưởng các đơn vị thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các ngành chức năng liên quan và cán bộ, viên chức hưởng chế độ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Sở Tư Pháp;
 - Trung tâm Công báo tỉnh;
 - Chánh - Phó Văn phòng UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, TH, KT, VX.
- @DienKT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đinh Quốc Thái

QUY ĐỊNH

**Chế độ trợ cấp cho cán bộ, viên chức làm việc tại các trung tâm
và đơn vị thuộc ngành Lao động - Thương binh và xã hội.**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /2008/QĐ-UBND
ngày 10 tháng 4 năm 2008 của UBND tỉnh Đồng Nai)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Quy định này điều chỉnh một số chế độ và chính sách áp dụng cho cán bộ, viên chức làm việc tại các Trung tâm Bảo trợ xã hội và các đơn vị thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Đối tượng hưởng chế độ này là cán bộ, viên chức đang làm việc trong chỉ tiêu biên chế hoặc hợp đồng trong chỉ tiêu được duyệt tại các Trung tâm Bảo trợ xã hội và các đơn vị thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý gồm :

- Trung tâm bảo trợ người già, người tàn tật.
- Trung tâm nuôi dưỡng trẻ mồ côi khuyết tật.
- Trung tâm bảo trợ huấn nghệ cô nhi Biên Hòa.
- Nhà nuôi dưỡng cha mẹ liệt sĩ tỉnh.
- Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh, nghĩa trang từ trần của cán bộ.

**Chương II
CHẾ ĐỘ CHO CÁN BỘ, VIÊN CHỨC ĐANG LÀM VIỆC Ở CÁC
TRUNG TÂM VÀ ĐƠN VỊ THUỘC NGÀNH LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI QUẢN LÝ**

Điều 3. Ngoài tiền lương và các khoản phụ cấp theo các văn bản quy định hiện hành, cán bộ, viên chức nêu tại Điều 2 được hưởng mức trợ cấp khó khăn như sau:

1. Mức phụ cấp 400.000 đồng/người/tháng đối với Giám đốc, Phó giám đốc: Trung tâm bảo trợ người già, người tàn tật, Trung tâm bảo trợ huấn nghệ cô nhi Biên Hòa; cán bộ, viên chức đang trực tiếp chăm sóc, phục vụ đối tượng ở Trung tâm bảo trợ người già, người tàn tật, Trung tâm nuôi dưỡng trẻ mồ côi khuyết tật, Đề án giải quyết người lang thang xin ăn, nhóm trẻ sơ sinh, Nhà nuôi dưỡng cha mẹ liệt sĩ, Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh, Nghĩa trang từ trần của cán bộ.

2. Mức phụ cấp 250.000 đồng/người/tháng đối với cán bộ, viên chức gián tiếp phục vụ đối tượng ở Trung tâm bảo trợ người già, người tàn tật, Trung tâm nuôi dưỡng trẻ mồ côi khuyết tật, đề án giải quyết người lang thang xin ăn.

3. Mức phụ cấp 15.000 đồng/người/ca trực ngày hoặc ca trực đêm cho cán bộ, viên chức của các Trung tâm bảo trợ xã hội được cử đi nuôi đối tượng xã hội đang nằm điều trị tại các bệnh viện.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 4. Giám đốc các Trung tâm Bảo trợ xã hội, Trưởng Phòng chính sách liệt sĩ và người có công chịu trách nhiệm lập danh sách cán bộ, viên chức được hưởng chế độ nêu tại Điều 3 trình Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt.

Điều 5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chi trả chế độ cho cán bộ, viên chức làm việc tại các Trung tâm bảo trợ xã hội, Đề án giải quyết người lang thang xin ăn, các đơn vị thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý được chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp của ngành.

Điều 6. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Giám đốc Sở Tài chính triển khai thực hiện quy định này; đồng thời trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy định này trong trường hợp cần điều chỉnh theo quy định của Trung ương hoặc tình hình thực tế tại địa phương./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Quốc Thái